

Số: 142/2022/QĐST-DS

Gò Công Tây, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc T** - sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Bà **Phan Thị Huệ L** - sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Phan Thị Huệ L có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc T số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Thực hiện trả tiền như sau:

- Ngày 01/7/2022, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/8/2022, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/9/2022, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/10/2022, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/11/2022, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/12/2022, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/01/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/02/2023, trả 2.000.000 đồng.

- Ngày 01/3/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/4/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/5/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/6/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/7/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/8/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/9/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/10/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/11/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/12/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/01/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/02/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/3/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/4/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/5/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/6/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/7/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/8/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/9/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/10/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/11/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/12/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/01/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/02/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/3/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/4/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/5/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/6/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/7/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/8/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/9/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/10/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/11/2025, trả 2.000.000 đồng.

- Ngày 01/12/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/01/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/02/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/3/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/4/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/5/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/6/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/7/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 01/8/2026, trả 2.000.000 đồng là hoàn tất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Bà Phan Thị Huệ L tự nguyện chịu 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc T số tiền 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm bà đã nộp theo biên lai thu số 0006168 ngày 04/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh T.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Thanh Trinh**